

# DỰ BÁO TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI QUÝ I VÀ CẢ NĂM 2022

## I. XU HƯỚNG KINH TẾ VĨ MÔ TOÀN CẦU

### 1. Tăng trưởng toàn cầu trong năm 2022

Kinh tế toàn cầu được dự báo giảm trong năm 2022 so với các dự báo đưa ra trước đó của các tổ chức quốc tế. Báo cáo sơ bộ Triển vọng kinh tế thế giới tháng 03/2022 cho thấy, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) nhận định cuộc xung đột giữa Nga và U-cờ-rai-na đã tạo ra một cuộc khủng hoảng nhân đạo lớn, ảnh hưởng đến hàng triệu người và là một cú sốc kinh tế nghiêm trọng. Cuộc chiến sẽ tạo ra một lực cản lớn đối với tăng trưởng toàn cầu trong ngắn hạn và tạo áp lực lạm phát mạnh hơn. Theo ước tính của OECD, tăng trưởng toàn cầu năm 2022 có thể giảm hơn 1 điểm phần trăm trong năm 2022 từ mức dự báo 4,5% đưa ra vào tháng 12/2021.

Báo cáo Triển vọng kinh tế toàn cầu ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Fitch Ratings nhận định triển vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu đã xấu đi đáng kể khi các thách thức lạm phát gia tăng và xung đột

giữa Nga và U-cờ-rai-na đe dọa nguồn cung năng lượng toàn cầu. Theo đó, tăng trưởng GDP thế giới năm 2022 điều chỉnh giảm 0,7 điểm phần trăm so với mức dự báo hồi tháng 12/2021, chỉ đạt 3,5%.

Trong tháng 1/2022, WB dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2022 đạt 4,1%, IMF hạ dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2022 xuống 4,4%, giảm 0,5 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra hồi tháng 10/2021.

### 2. Tổng quan biến động thị trường thế giới

#### **Thương mại toàn cầu có xu hướng tăng sau khi đã chạm đáy.**

Thước đo thương mại hàng hóa của Tổ chức thương mại thế giới (WTO) trong tháng 02/2022 cho thấy sự gián đoạn nguồn cung đã làm giảm sức mạnh của phục hồi thương mại hàng hóa toàn cầu, nhưng điều này có thể sẽ thay đổi khi áp lực chuỗi cung ứng có dấu hiệu giảm bớt. Chỉ số tổng hợp là 98,7. Tuy nhiên, dấu hiệu chạm đáy của chỉ số tổng hợp cho thấy giao dịch hàng hóa có thể sớm tăng lên quanh mức cơ sở (100) trong ngắn hạn.

Hầu hết các chỉ số thành phần của thước đo đều gần với giá trị cơ sở cho thấy xu hướng tăng trưởng, ngoại trừ chỉ số các sản phẩm ô tô (92,0) và vận chuyển công-ten-nơ (97,2). Chỉ số vận chuyển công-ten-nơ tiếp tục giảm xuống dưới xu hướng do tắc nghẽn tại các cảng, nhưng tốc độ giảm chậm lại có thể cho thấy dấu hiệu của sự thay đổi trong tương lai gần.

**Giá cả và lạm phát tăng.** Theo Bộ phận dự báo của Tổ chức The economist (EIU), giá các mặt hàng năng lượng tiếp tục tăng trong năm 2022. Xung đột giữa Nga và U-cờ-rai-na đã khiến giá dầu thô, khí đốt tự nhiên và khí tự nhiên hóa lỏng tăng vọt. Cuộc chiến ở U-cờ-rai-na và mối bất hòa giữa Nga và phương Tây có thể kéo dài trong vài tháng tới, điều này sẽ khiến giá năng lượng duy trì ở mức cao như hiện tại trong phần lớn thời gian của năm. Dầu thô hỗn hợp Brent hiện đang giao dịch trên 100 USD/thùng và giá sẽ còn tăng nếu xung đột tiếp tục diễn ra giữa Nga và U-cờ-rai-na.

Chỉ số giá lương thực, thực phẩm FAO (FFPI) đạt trung bình

140,7 điểm vào tháng 2 năm 2022, tăng 5,3 điểm (3,9 phần trăm) so với tháng 1 và cao hơn 24,1 điểm (20,7 phần trăm) so cùng kỳ năm trước. Đây là mức cao kỷ lục, vượt mức cao nhất trước đó trong tháng 2/2011 (3,1 điểm). Giá toàn cầu đối với các mặt hàng nông sản đã tăng vọt và sẽ tiếp tục tăng lên chừng nào xung đột vẫn diễn ra ở U-cờ-rai-na.

Theo IMF, năm 2022, lạm phát dự kiến sẽ tiếp tục tăng trong thời gian tới, trung bình 3,9% ở các nền kinh tế phát triển và 5,9% ở thị trường mới nổi và các nền kinh tế đang phát triển. Áp lực lạm phát đặc biệt rõ rệt ở Hoa Kỳ, khu vực đồng Euro, Mỹ Latinh và Caribe.

Điều kiện tài chính có xu hướng thắt chặt trên toàn cầu. Ngày 16/3/2021, Fed đã tăng lãi suất thêm 25 điểm cơ bản (0,25%) và đạt mức 0,5% nhằm làm giảm đà gia tăng của chỉ số giá tiêu dùng. Fed cũng cho biết đã lên kế hoạch tăng thêm sáu lần nữa trong năm 2022 với lãi suất dự kiến đạt 1,9% vào cuối năm 2022.

Theo IMF, việc tiết giảm chính sách tiền tệ của Hoa Kỳ sẽ khiến các điều kiện tài chính toàn cầu thắt chặt hơn, gây áp lực lên các đồng tiền của thị trường mới nổi và các nền kinh tế đang phát triển. Lãi suất cao hơn cũng sẽ làm cho việc đi vay trên toàn thế giới trở nên đắt đỏ hơn. Mặc dù việc củng cố tài khóa được thực hiện ở nhiều thị trường mới nổi và các nền kinh tế đang phát triển vào năm 2022, gánh nặng nợ cao sau đại dịch sẽ là một thách thức trong những năm tiếp theo.

**Thị trường lao động phục hồi chậm và không chắc chắn.** ILO cho rằng khả năng phục hồi của thị trường lao động năm 2022 chậm và không chắc chắn do đại dịch sẽ tiếp tục tác động đáng kể

đến thị trường lao động toàn cầu. ILO đã hạ mức dự báo về khả năng phục hồi của thị trường lao động năm 2022, dự kiến mức thâm hụt thời gian làm việc toàn cầu trong năm 2022 so với Quý IV/2019 sẽ tương đương với 52 triệu việc làm toàn thời gian. Ước tính thất nghiệp toàn cầu năm 2022 là 207 triệu người, so với 186 triệu năm 2019. Tỷ lệ tham gia lực lượng lao động toàn cầu năm 2022 dự kiến sẽ vẫn thấp hơn 1,2 điểm phần trăm so với năm 2019.

**Đầu tư quốc tế dự kiến tăng trong thời gian tới.** Hội nghị Liên hợp quốc về Thương mại và Phát triển UNCTAD nhận định nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) toàn cầu tăng trở lại mạnh mẽ vào năm 2021, nhưng không đồng đều. Theo báo cáo, FDI toàn cầu có thể tăng trưởng trong năm 2022, song khó có thể lập lại tốc độ tăng trưởng phục hồi như của năm 2021. Nguồn vốn dự án quốc tế trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng sẽ tiếp tục là động lực tăng trưởng của FDI.

**Một số nhân tố rủi ro tác động tới triển vọng kinh tế thế giới.** Theo WB, sau sự phục hồi tăng trưởng đáng kể vào năm 2021, triển vọng toàn cầu tiếp tục có nhiều bất ổn và tăng trưởng kinh tế có xu hướng giảm. Tái bùng phát đại dịch do biến thể Omicron có thể áp đảo các hệ thống y tế và dẫn tới các biện pháp kiểm soát đại dịch bổ sung trên toàn cầu. Đại dịch có thể tiếp tục làm trầm trọng thêm tình trạng tắc nghẽn nguồn cung, làm tăng lạm phát, gia tăng áp lực thắt chặt hơn chính sách tiền tệ ở nhiều nền kinh tế. Sự phục hồi các nền kinh tế đang phát triển và thị trường mới nổi cũng có thể bị ảnh hưởng do thiên tai và các sự kiện liên quan đến biến đổi khí hậu.

### **Tác động kinh tế toàn cầu của cuộc xung đột giữa Nga và U-cờ-rai-na**

Theo IMF, xung đột giữa Nga và U-cờ-rai-na là một đòn giáng mạnh vào nền kinh tế toàn cầu, sẽ ảnh hưởng lớn đến tăng trưởng và làm tăng giá. Các tác động sẽ phản ánh qua ba kênh chính. Thứ nhất, giá các mặt hàng như thực phẩm và năng lượng cao hơn sẽ đẩy lạm phát lên cao hơn nữa, từ đó làm giảm giá trị thu nhập và tác động đến nhu cầu. Thứ hai, các nền kinh tế, đặc biệt là các quốc gia láng giềng, sẽ phải vật lộn với thương mại, chuỗi cung ứng và kiểu hối bị gián đoạn cũng như sự gia tăng dòng người tị nạn. Thứ ba, niềm tin kinh doanh giảm và sự không chắc chắn của nhà đầu tư cao hơn sẽ tác động lớn đến giá tài sản, thắt chặt các điều kiện tài chính và có khả năng thúc đẩy dòng vốn chảy ra từ các thị trường mới nổi.

Nga và U-cờ-rai-na là những nhà sản xuất hàng hóa lớn, xung đột giữa hai quốc gia này đã khiến giá toàn cầu tăng cao, đặc biệt là đối với dầu và khí đốt tự nhiên. Chi phí lương thực đã tăng vọt. Về lâu dài, chiến tranh có thể làm thay đổi cơ bản trật tự kinh tế và địa chính trị toàn cầu nếu thương mại năng lượng thay đổi, chuỗi cung ứng được cấu hình lại, mạng lưới thanh toán bị phân mảnh và các quốc gia phải xem xét lại việc nắm giữ tiền tệ dự trữ. Căng thẳng địa chính trị gia tăng càng làm tăng thêm rủi ro phân tán kinh tế, đặc biệt là đối với thương mại và công nghệ.

Theo EIU, xung đột giữa Nga và U-cờ-rai-na sẽ ảnh hưởng đến nền kinh tế toàn cầu thông qua ba kênh chính: trừng phạt tài chính, giá hàng hóa và gián đoạn chuỗi cung ứng. Giá hàng hóa cao hơn

sẽ làm tăng lạm phát toàn cầu trong năm nay và có thể kéo dài sang năm 2023. Trước đây EIU dự báo lạm phát toàn cầu lên mức gần 6% trong năm 2022, nhưng giờ đây, mốc đó dự kiến sẽ bị vượt qua do giá hàng hóa tăng đột biến. Giá cao hơn cũng sẽ khiến các ngân hàng trung ương thắt chặt tiền tệ để kiểm chế lạm phát.

## II. TĂNG TRƯỞNG CỦA MỘT SỐ NỀN KINH TẾ

### 1. Hoa Kỳ

Theo báo cáo Tình hình và triển vọng kinh tế thế giới của UNDESA, nền kinh tế Hoa Kỳ được dự báo sẽ tăng trưởng 3,5% trong năm 2022. Theo WB, tăng trưởng kinh tế Hoa Kỳ dự báo đạt 3,7% trong năm 2022, điều chỉnh giảm 0,5 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra trong tháng 6/2021. IMF điều chỉnh dự báo tăng trưởng kinh tế của Hoa Kỳ năm 2022 giảm 1,2 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra hồi tháng 10/2021, đạt mức 4,0%.

Chỉ số nhà quản trị mua hàng tổng hợp (PMI) trong tháng 2/2022 điều chỉnh giảm nhẹ so với ước tính sơ bộ, ở mức 55,9 điểm, nhưng vẫn cao hơn mức 51,1 điểm trong tháng 1/2022.

Đối với tăng trưởng GDP Quý I/2022, Trading Economics dự báo GDP của Hoa Kỳ Quý I/2022 tăng 3,1% so với Quý IV/2021 và tăng 2,1% so với cùng kỳ năm trước.

### 2. Khu vực đồng Euro

Theo WB, tăng trưởng kinh tế khu vực đồng Euro đạt 4,2% năm 2022, thấp hơn 0,2 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra hồi tháng 6/2021, phản ánh tiêu dùng dịch vụ phục hồi chậm hơn so với dự kiến do sự xuất hiện của biến thể Omicron. UNDESA dự báo GDP khu vực đồng Euro tăng trưởng ở mức 4,0% năm 2022. IMF dự báo tăng trưởng GDP

của khu vực đồng Euro năm 2022 đạt 3,9%, điều chỉnh giảm 0,4 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra hồi tháng 10/2021.

Fitch Ratings dự báo tăng trưởng GDP năm 2022 của khu vực đồng Euro đạt 3,0%. Chỉ số PMI tổng hợp trong tháng 2/2022 của khu vực đồng Euro bị điều chỉnh giảm nhẹ từ 55,8 điểm theo ước tính sơ bộ xuống 55,5 điểm nhưng vẫn cao hơn mức 52,3 điểm trong tháng 1/2022.

GDP Quý I/2022 của khu vực đồng Euro theo dự báo của Trading Economics tăng 0,3% so với Quý IV/2021 và tăng 4,2% so với cùng kỳ năm trước.

### 3. Nhật Bản

**Theo WB, nền kinh tế Nhật Bản dự báo tăng trưởng ở mức 2,9% năm 2022, cao hơn 0,3 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra trong tháng 6/2021 nhờ việc giải phóng nhu cầu bị dồn nén sau khi tái bùng phát đại dịch năm 2021 và gói kích cầu tài khóa bổ sung được công bố vào tháng 12 năm 2021.**

UNDESA nhận định tăng trưởng GDP của Nhật Bản đạt 3,3% trong năm 2022. IMF dự báo tăng trưởng GDP của nền kinh tế Nhật Bản năm 2022 đạt 3,3%, điều chỉnh tăng 0,1 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra hồi tháng 10/2021.

Chỉ số PMI tổng hợp tháng 02/2022 của Nhật Bản được điều chỉnh lên 45,8 điểm, tăng so với ước tính sơ bộ 44,6 điểm nhưng giảm mạnh so với 48,8 điểm của tháng 01/2022. Con số này đánh dấu tháng giảm thứ hai liên tiếp của khu vực tư nhân.

Theo Trading Economics, GDP Quý I/2022 của nền kinh tế Nhật Bản dự báo tăng 0,9% so với Quý IV/2021 và tăng 2,4% so với cùng kỳ năm trước.

### 4. Trung Quốc

Theo WB, tăng trưởng GDP của Trung Quốc dự báo đạt 5,1% năm 2022, điều chỉnh giảm 0,3 điểm phần trăm so với con số dự báo đưa ra trong tháng 6/2021. UNDESA dự báo tăng trưởng kinh tế Trung Quốc đạt 5,2% năm 2022. IMF dự báo tăng trưởng kinh tế Trung Quốc đạt 4,8% năm 2022, điều chỉnh giảm 0,8 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra trong tháng 10/2021.

Chỉ số PMI tổng hợp của nền kinh tế Trung Quốc trong tháng 02/2022 đạt 50,1 điểm, bằng với mức điểm của tháng 01/2022.

Theo Trading Economics, GDP Quý I/2022 của nền kinh tế Trung Quốc dự báo tăng 1,5% so với Quý IV/2021 và tăng 3,6% so với cùng kỳ năm trước.

### 5. Đông Nam Á

Theo ADB, tăng trưởng kinh tế dự kiến của khu vực đạt 5,1% trong năm 2022. Tăng trưởng năm 2022 của In-đô-nê-xi-a đạt 5,0%, Phi-lipin đạt 6%, Thái Lan đạt 4%, Xin-ga-po đạt 4,1%, Ma-lai-xi-a đạt 5,9% và cao nhất là Việt Nam ở mức 6,5%.

### 6. Việt Nam

Theo WB, GDP của Việt Nam sẽ bật tăng trở lại từ 2,58% năm 2021 lên 5,5% năm 2022, con số này theo dự báo của IMF là 6,6%. ADB dự báo Việt Nam sẽ đạt tốc độ tăng trưởng trước đại dịch là 6,5% trong năm 2022, nhờ tiến độ tiêm chủng nhanh chóng, sự phục hồi kinh tế toàn cầu và một số động lực chính của tăng trưởng kinh tế, bao gồm cả quá trình chuyển đổi kỹ thuật số tại Việt Nam. Fitch Ratings dự báo kinh tế Việt Nam tăng trưởng 7,9% trong năm 2022.

Trading Economic dự báo GDP Quý I/2022 của Việt Nam tăng 4,5% so với cùng kỳ năm trước./.

*Nguồn: Vụ Thống kê Nước ngoài và Hợp tác quốc tế - TCTK*